

EEZ

ỒI HIỆU NGHĨA sưu tầm & dịch thuật

Exclusive Economic Zone : Vùng đặc quyền kinh tế

Mời các bạn dự một bữa tiệc nho nhỏ. Trong tiệc, người ta đem tới bàn một cái bánh lớn và rất ngon. Chưa kịp chia một cách hợp lý cho các thành viên, thì một anh chàng to lớn, mặt ngẫu vẻ du đảng ăn cướp, đứng dậy dành lấy đến 9 phần mười bánh :

- Đây là phần bánh của tao, tao to lớn nên phải ăn phần lớn, chúng bây thân thể nhỏ bé phải ăn phần nhỏ bé.

Đám đông ào ào phản đối. Thằng to lớn bảo :

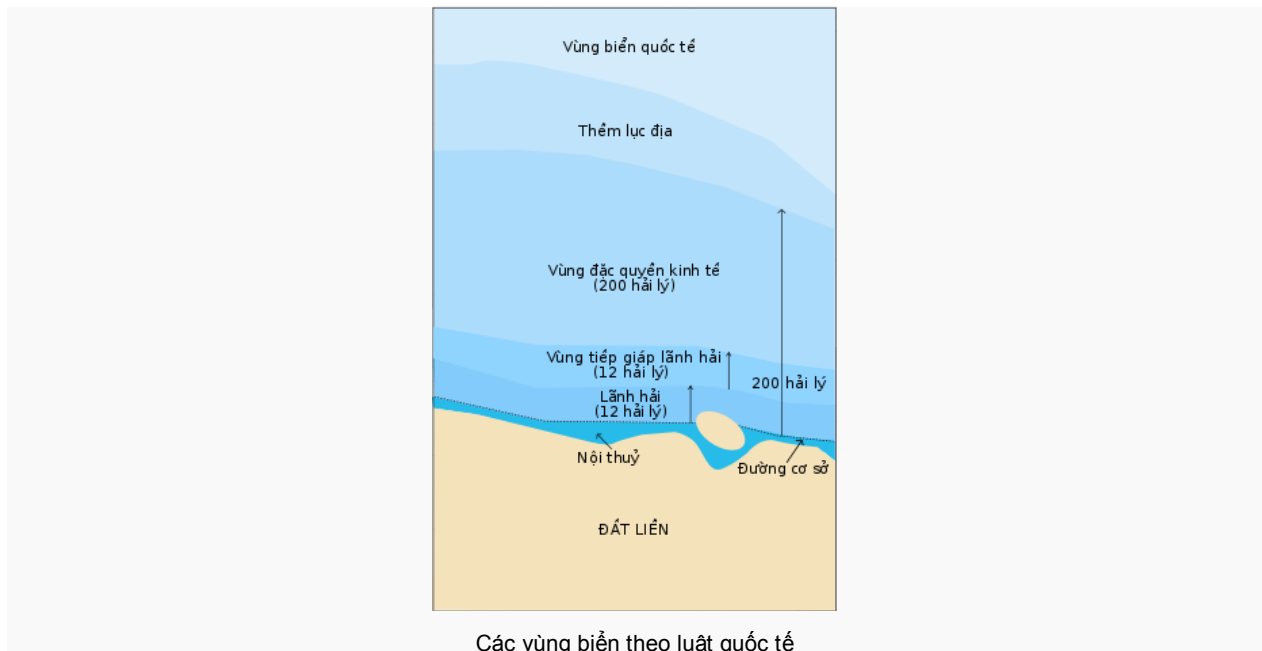
- Đứa nào chịu nổi nắm đấm này thì hãy ra mặt dành giựt với tao.

Mười người thì hết 7 người chịu nhịn thua.

Hỡi ơi. Đó lại là sự thật về Vùng đặc quyền kinh tế EEZ ở biển đông !!! Mười người là 10 quốc gia nhỏ bé Đông Nam Á, trong đó chỉ còn có 3 nước là Việt, Phi Luật Tân và Indonesia là dám phản kháng. Thằng to lớn Tàu nói là vùng biển của nó, VN nói là vùng biển của VN. Ai đúng ai sai, còn có luật pháp quốc tế về các lãnh hải mà chúng tôi sẽ nêu ra dưới đây.

A.- Vùng đặc quyền kinh tế EEZ

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia



Trong **luật biển quốc tế**, **vùng đặc quyền kinh tế** (tiếng Anh: *Exclusive Economic Zone - EEZ*; tiếng Pháp: *zone économique exclusive- ZEE*) là vùng biển mở rộng từ các **quốc gia ven biển** hay **quốc gia quần đảo**, nằm bên ngoài và tiếp giáp với **lãnh hải**. Nó được đặt dưới chế độ pháp lý riêng được quy định trong **phần V - Vùng đặc quyền kinh tế** của **Công ước Liên hiệp quốc về luật biển 1982**, trong đó các quyền và quyền **tài phán** của quốc gia ven biển (hay quốc gia quần đảo), các quyền cũng như các quyền tự do của các quốc gia khác đều được điều chỉnh bởi các quy định thích hợp của Công ước này. Vùng biển này có chiều rộng 200 hải lý (khoảng 370,4 km) tính từ **đường cơ sở**, ngoại trừ những chỗ mà các điểm tạo ra đó gần với các quốc gia khác. Trong khu vực đặc quyền kinh tế, quốc gia có đặc quyền khai thác và sử dụng các tài nguyên biển. Nó là một trong các vùng mà quốc gia có quyền chủ quyền.

Khái niệm này của các quốc gia được phân chia vùng đặc quyền kinh tế đã cho phép kiểm soát tốt hơn các vấn đề trên biển (nằm ngoài giới hạn lãnh thổ mà quốc gia có đầy đủ chủ quyền) đã thu được sự chấp thuận của đa số quốc gia vào cuối **thế kỷ 20** và đã được gắn với sự thừa nhận quốc tế theo **Công ước Liên hiệp quốc về luật biển** thứ ba năm **1982**.

- Điều 55, phần V Công ước Liên hiệp quốc về luật biển quy định:
Specific legal regime of the Exclusive Economic Zone
The Exclusive Economic Zone is an area beyond and adjacent to the territorial sea, subject to the specific legal regime established in this Part, under which the rights

and jurisdiction of the coastal State and the rights and freedoms of other States are governed by the relevant provisions of this Convention.

- Bản dịch **tiếng Việt**:

Chế độ pháp lý đặc biệt cho vùng đặc quyền kinh tế

*Vùng đặc quyền kinh tế là vùng nằm ngoài và tiếp giáp với **lãnh hải**, là chủ thể của chế độ pháp lý đặc biệt được đưa ra tại phần này, theo đó các quyền và quyền tài phán của quốc gia ven biển và các quyền cũng như quyền tự do của quốc gia khác được điều chỉnh bởi các điều khoản liên quan của Công ước này.*

Quản lý nghề cá là một bộ phận đáng kể nhất của việc kiểm soát này.

Các tranh cãi về mở rộng chính xác của các vùng đặc quyền kinh tế là nguồn chủ yếu của các mâu thuẫn giữa các quốc gia về biển. Ví dụ nổi tiếng nhất ở **châu Âu** có lẽ là **chiến tranh cá tuyết** giữa **Iceland** và **Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland** năm 1893.

Chế độ pháp lý

Vùng đặc quyền kinh tế là một vùng biển đặc thù, trong đó có sự cân bằng về các quyền và quyền tài phán của quốc gia ven biển với các quyền và các quyền tự do của các quốc gia khác.

Theo các điều khoản của Công ước luật biển 1982 thì quốc gia ven biển có các quyền sau:

- Các quyền thuộc chủ quyền về thăm dò, khai thác, bảo tồn và quản lý các tài nguyên thiên nhiên của vùng nước trên đáy biển cũng như của đáy biển và lòng đất dưới đáy biển. Các quyền này bao gồm: Các hoạt động thăm dò, khai thác vì mục tiêu kinh tế cũng như việc sản xuất **năng lượng** từ nước, dòng **hải lưu** và **gió**.
- Quyền tài phán về:
 - Việc lắp đặt, sử dụng các đảo nhân tạo, các thiết bị và công trình nghiên cứu khoa học về biển.
 - Bảo vệ và giữ gìn môi trường biển.
 - Các quyền và nghĩa vụ khác theo các điều khoản của Công ước.

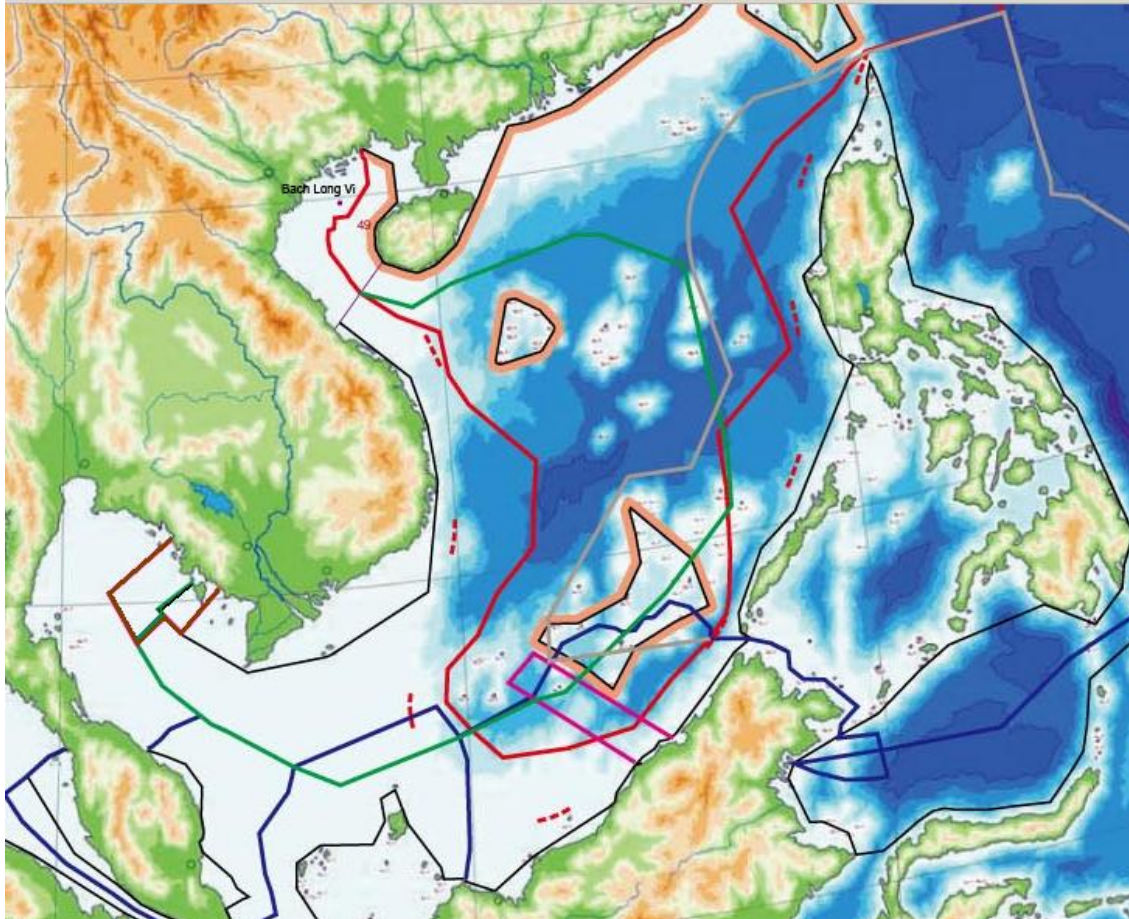
Điều này có nghĩa là quốc gia ven biển có toàn quyền trong đánh giá tiềm năng của các nguồn tài nguyên cũng như thi hành các biện pháp thích hợp để bảo tồn, quản lý các nguồn tài nguyên này. Các tổ chức quốc tế có thẩm quyền chỉ có thể tham gia vào việc duy trì các nguồn lợi

này ở "mức độ thích hợp". Tuy nhiên, nếu tổng khối lượng đánh bắt các nguồn tài nguyên sinh vật lớn hơn khả năng khai thác của quốc gia đó thì quốc gia này có nghĩa vụ "tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác **tối ưu** các tài nguyên sinh vật của vùng đặc quyền kinh tế".

- Trong vùng đặc quyền kinh tế, tất cả các quốc gia khác đều được hưởng các quyền sau (phải tuân thủ theo các điều khoản của Công ước này):
 - Tự do hàng hải
 - Tự do hàng không
 - Tự do đặt ống dẫn ngầm và dây cáp.

Tính theo luật biển quốc tế 1982, Lãnh hải của Việt Nam được vẽ ra như sau :



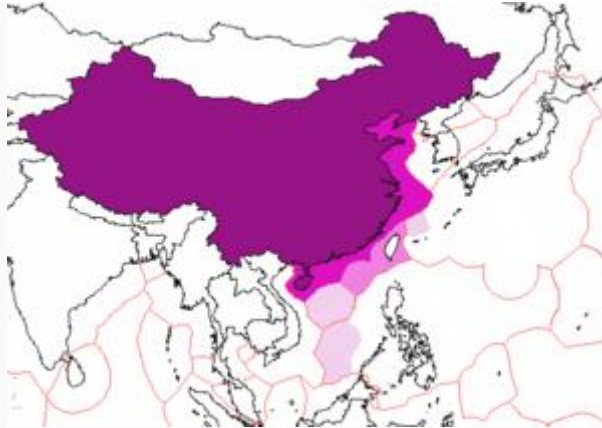


Trước hết mời các bạn xem đường lãnh hải màu xanh lá cây của Việt Nam từ trước tới nay, bao gồm cả nhóm đảo Hoàng sa và Trường sa.


Lại xem đến đường lãnh hải màu đỏ “Lưỡi bò của Tàu” bất chấp luật hàng hải quốc tế theo công ước 1982. Còn hơn nữa, chúng lại vẽ thêm cái đường màu nâu dày gọi là lãnh hải của Trung quốc (China's Territorial Waters). Theo cách vẽ của chúng, Việt Nam mất hết cả các quần đảo Hoàng sa và Trường sa vào tay của chúng. Một bản đồ của quân ăn cướp trái với Luật pháp quốc tế theo công ước 1982.


B.- LÃNH HẢI ĐÍCH THỰC VÀ LÃNH HẢI ĂN CƯỚP CỦA TÀU


People's Republic of China



 [People's Republic of China's](#) exclusive economic zone:

 China's EEZ : 877,019 km²

 EEZ claimed by China, disputed by the [Republic of China \(Taiwan\)](#)

 EEZ claimed by China, disputed by others

- Vùng đặc quyền kinh tế Trung Quốc được quốc tế thừa nhận : 877,019 km²
- Vùng đặc quyền kinh tế Trung Quốc do TQ tuyên bố chủ quyền, tranh chấp bởi Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan)
- Vùng đặc quyền kinh tế Trung Quốc tuyên bố chủ quyền, tranh chấp với những nước khác.

C.- DIỄN BIẾN CÁC LẦN CƯỚP CÁC ĐẢO VIỆT NAM

I.- Territorial claims in the Spratly and Paracel Islands

Vietnamese claims are based on history and the continental shelf principle. Vietnam claims the entire Spratly Islands (Truong Sa in Vietnamese) as an

offshore district of the province of Khanh Hoa. Vietnamese claims also cover an extensive area of the South China Sea, although they are not clearly defined. In addition, Vietnam claims the Paracel Islands (the Hoang Sa in Vietnamese), although they were seized by the Chinese in 1974.

The Vietnamese have followed the Chinese example of using archaeological evidence to bolster sovereignty claims. In the 1930's, France claimed the Spratly and Paracel Islands on behalf of its then-colony Vietnam. Vietnam has since occupied 20 of the Spratly Islands to enforce its claims.

Tuyên bố về lãnh thổ của các đảo Trường Sa và Hoàng Sa

Việt Nam khẳng định là dựa trên lịch sử và nguyên tắc thềm lục địa. Việt Nam tuyên bố toàn bộ quần đảo Trường Sa (Trường Sa bằng tiếng Việt) là một huyện xa bờ của tỉnh Khánh Hòa. Việt Nam cũng khẳng định bao gồm một khu vực rộng lớn của biển Đông, mặc dù họ không xác định rõ ràng. Ngoài ra, Việt Nam tuyên bố quần đảo Hoàng Sa thuộc Việt Nam (Hoàng Sa bằng tiếng Việt), mặc dù họ đã bị chiếm giữ bởi người Trung Quốc vào năm 1974.

Người Việt Nam đã theo gương Trung Quốc sử dụng bằng chứng khảo cổ học để củng cố tuyên bố chủ quyền. Trong những năm 1930, Pháp tuyên bố chủ quyền Trường Sa và Hoàng Sa cũng như VN là thuộc địa của Pháp. Việt Nam đã chiếm đóng trên 20 đảo của quần đảo Trường Sa để thực thi các yêu sách của mình.

II.- Military Clashes in the South China Sea over the Past Two Decades*

Cuộc đụng độ quân sự trong vùng biển Đông trong hai thập kỷ qua *

Date	Countries	Military Action
1974	<u>China, Vietnam</u>	Chinese seized the Paracel Islands from Vietnam, with 18 of its troops killed in clashes on one of the islands. Trung Quốc chiếm giữ quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam, giết 18 quân nhân Việt Nam Cộng Hòa trong vụ đụng độ trên một trong những hòn đảo.
1988	<u>China, Vietnam</u>	Chinese and Vietnamese navies clashed at Johnson Reef in the Spratly Islands. Several Vietnamese boats were sunk and over 70 sailors killed. lực lượng hải quân Trung Quốc và Việt Nam đụng độ tại Johnson Reef trong quần đảo Trường Sa. Một số tàu thuyền Việt Nam bị đánh chìm và hơn 70 thủy thủ thiệt mạng.

1992	China, Vietnam	Vietnam accused China of landing troops on Da Luc Reef. China seized almost 20 Vietnamese cargo ships transporting goods from Hong Kong from June - September. Việt Nam cáo buộc Trung Quốc đổ quân vào Đà Luc Reef. Trung Quốc bắt giữ gần 20 tàu hàng Việt vận chuyển hàng hóa từ Hồng Kông từ tháng sáu đến tháng chín.
1994	China, Vietnam	China and Vietnam had naval confrontations within Vietnam's internationally recognized territorial waters over Vietnam's Tu Chinh oil exploration blocks 133, 134, and 135. Chinese claim the area as part of their Wan' Bei-21 (WAB-21) block. Trung Quốc và Việt Nam đã có cuộc đối đầu hải quân của Việt Nam trong vùng lãnh hải quốc tế công nhận hoàn toàn của Việt Nam tại khối Tu Chinh thăm dò dầu 133, 134, và 135. Trung Quốc tuyên bố khu vực như một phần của khối Wan 'Bei-21 của họ (WAB-21).
1995	China, Philippines	China occupied Philippine-claimed Mischief Reef. Philippine military evicted the Chinese in March and destroyed Chinese markers. Trung Quốc chiếm đóng Mischief Reef theo tuyên bố của Philippines. Philippine đuổi quân Trung Quốc trong tháng ba và phá hủy các dấu hiệu của Trung Quốc.
1995	Taiwan, Vietnam	Taiwanese artillery fired on a Vietnamese supply ship. Pháo binh Đài Loan đã bắn vào một tàu cung ứng Việt Nam.
1996	China, Philippines	In January, Chinese vessels engaged in a 90-minute gun battle with a Philippine navy gunboat near Capones Island. Trong tháng giêng, tàu Trung Quốc tham gia vào một cuộc đấu súng kéo dài 90 phút với một thuyền chiến của hải quân Philippines gần Đảo Capones.
1997	China, Philippines	The Philippine navy ordered a Chinese speedboat and two fishing boats to leave Scarborough Shoal in April; the Philippine navy later removed Chinese markers and raised its flag. China sent three warships to survey Philippine-occupied Panata and Kota Islands Hải quân Philippines đã ra lệnh một tàu cao tốc của Trung Quốc và hai tàu đánh cá để lại Scarborough Shoal vào tháng Tư, các lực lượng hải quân Philippines sau đó hủy bỏ các ghi dấu của Trung Quốc và dương cao lên lá cờ của Phi. Trung Quốc đã gửi ba tàu chiến đến khảo sát quần đảo Panata và Kota đã bị Philippines chiếm đóng
1998	Philippines, Vietnam	In January, Vietnamese soldiers fired on a Philippine fishing boat near Tennent (Pigeon) Reef. Vào tháng Giêng, binh lính Việt Nam đã bắn vào một tàu đánh cá của Philippines gần Reef (Pigeon) Tennent

1999	China, Philippines	In May, a Chinese fishing boat was sunk in a collision with Philippine warship. In July, another Chinese fishing boat was sunk in a collision with a Philippine warship. Vào tháng Năm, một tàu đánh cá của Trung Quốc đã chìm trong một vụ va chạm với tàu chiến Philippines. Trong tháng bảy, một tàu đánh cá khác của Trung Quốc đã chìm trong một vụ va chạm với một tàu chiến Philippines.
1999	China, Philippines	In May, Chinese warships were accused of harassing a Philippine navy vessel after it ran aground near the Spratly Islands. Trong tháng năm, tàu chiến Trung Quốc đã bị buộc tội quấy rối một tàu hải quân Philippines sau khi bị mắc cạn gần quần đảo Trường Sa.
1999	Philippines, Vietnam	In October, Vietnamese troops fired upon a Philippine air force plane on reconnaissance in the Spratly Islands. Trong tháng mười, quân đội Việt Nam đã bắn khi một máy bay của lực lượng trinh sát Philippines bay vào trong quần đảo Trường Sa.
1999	Malaysia, Philippines	In October, Philippine defense sources reported that 2 Malaysian fighter planes and 2 Philippine air force surveillance planes nearly engaged over a Malaysian-occupied reef in the Spratly Islands. The Malaysian Defense Ministry stated that it was not a stand-off. Trong tháng mười, nguồn tin quốc phòng Philippine báo rằng 2 máy bay chiến đấu của Malaysia và 2 máy bay hàng không Philippines giám sát lực lượng gần như tham gia trong một rạn san hô Malaysia chiếm đóng tại quần đảo Trường Sa. Các Bộ Quốc phòng Malaysia nói rằng nó không phải là một stand-off.

III.- Disputes over Drilling and Exploration in the South China Sea

Tranh chấp về Khoan và thăm dò trong vùng biển Đông

Date	Countries	Disputes
1992	China, Vietnam	In May, China signed a contract with U.S. firm Crestone to explore for oil near the Spratly Islands in an area that Vietnam says is located on its continental shelf, over 600 miles south of China's Hainan Island. In September, Vietnam accused China of drilling for oil in Vietnamese waters in the Gulf of Tonkin. Vào tháng Năm, Trung Quốc đã ký một hợp đồng với Hãng Crestone công ty Mỹ khai thác dầu gần quần đảo Trường Sa trong một khu vực mà Việt Nam cho biết là nằm trên thềm lục

		địa của mình, nằm cách hơn 600 dặm về phía nam của đảo Hải Nam của Trung Quốc. Vào tháng Chín, Việt Nam cáo buộc Trung Quốc khoan dầu ở vùng biển Việt Nam trong Vịnh Bắc Bộ.
1993	China, Vietnam	In May, Vietnam accused a Chinese seismic survey ship of interfering with British Petroleum's exploration work in Vietnamese waters. The Chinese ship left Vietnamese block 06 following the appearance of 2 Vietnamese naval ships. Vào tháng Năm, Việt Nam đã cáo buộc một tàu khảo sát địa chấn của Trung Quốc can thiệp vào công việc thăm dò dầu khí của Anh trong vùng biển Việt Nam. Các tàu Trung Quốc rời bỏ khối 06 sau sự xuất hiện của 2 tàu Hải quân Việt Nam.
1993	China, Vietnam	In December, Vietnam demanded that Crestone cancel offshore oil development in nearby waters. Trong tháng mười hai, Việt Nam yêu cầu hủy bỏ việc phát triển dầu ngoài khơi của Hãng Crestone trong vùng biển gần đó.
1994	China, Vietnam	Crestone joined with a Chinese partner to explore China's Wan' Bei-21 (WAB-21) block. Vietnam protested that the exploration was in Vietnamese waters in their blocks 133, 134, and 135. China offered to split Wan' Bei production with Vietnam, as long as China retained all sovereignty. Hãng Crestone gia nhập với một đối tác Trung Quốc để thăm dò khối Wan' Bei-21 (WAB-21) của Trung Quốc. Việt Nam phản đối rằng đó là việc thăm dò ở trong vùng biển Việt Nam trong khối 133, 134, và 135 của họ. Trung Quốc đề nghị để Wan' Bei chia chác sản xuất với Việt Nam, miễn là Trung Quốc giữ lại tất cả các chủ quyền.
1994	China, Vietnam	In August, Vietnamese gunboats forced a Chinese exploration ship to leave an oilfield in a region claimed by the Vietnamese. Trong tháng Tám, tàu vũ trang Việt buộc một tàu thăm dò của Trung Quốc để lại một giếng dầu trong vùng tuyên bố chủ quyền của Việt Nam.
1996	China, Vietnam	In April, Vietnam leased exploration blocks to U.S. firm Conoco, and ruled out cooperation with U.S. oil firms that signed Chinese exploration contracts in disputed waters. Vietnamese blocks 133 and 134 cover half the zone leased to Crestone by China. China protested, and reaffirmed a national law claiming the South China Sea as its own in May. Trong tháng tư, Việt Nam cho thuê khối thăm dò cho Công ty Conoco Mỹ, và loại trừ hợp tác với các công ty dầu mỏ của Mỹ đã ký hợp đồng thăm dò của Trung Quốc trong vùng biển tranh chấp. Việt khối 133 và 134 bao gồm một nửa khu vực mà Hãng

		Crestone đã thuê của Trung Quốc. Trung Quốc phản đối, và tái khẳng định một luật quốc gia tuyên bố Biển Đông là của riêng mình vào tháng Năm.
1997	China, Vietnam	<p>In March, Vietnamese issued a protest after the Chinese Kantan-3 oil rig drills near Spratly Islands in March. The drilling occurred offshore Da Nang, in an area Vietnam calls Block 113. The block is located 64 nautical miles off Chan May cape in Vietnam, and 71 nautical miles off China's Hainan Island. The diplomatic protests were followed by the departure of the Chinese rig.</p> <p>Trong tháng ba, người Việt Nam đã ban hành một phản kháng sau khi giàn khoan dầu Trung Quốc Kantan-3 được đặt ở gần quần đảo Trường Sa vào tháng Ba. Việc khoan xảy ra ngoài khơi Đà Nẵng, trong một khu vực Việt Nam gọi là khối Block 113. Các khối có vị trí 64 hải lý cách mũi Chân Mây tại Việt Nam, và cách đến 71 hải lý của đảo Hải Nam Trung Quốc. Các cuộc biểu tình ngoại giao đã được theo sau bởi sự ra đi của các giàn khoan của Trung Quốc.</p>
1997	China, Vietnam	<p>In December, Vietnamese protested after the Exploration Ship No. 8 and two supply ships entered the Wan' Bei exploration block. All 3 vessels were escorted away by the Vietnamese navy.</p> <p>Trong tháng mười hai, người Việt Nam phản đối sau khi tàu thăm dò số 8 và hai tàu cung cấp TQ đã tiến vào khối thăm dò của Wan Bei. Tất cả 3 tàu đã được đưa ra bởi các lực lượng hải quân Việt Nam.</p>
1998	China, Vietnam	<p>In September, Vietnamese protested after a Chinese report stated that Crestone and China were continuing their survey of the Spratly Islands and the Tu Chinh region (Wan' Bei in Chinese). (The dispute over this area was resolved by an agreement between China and Vietnam concluded in December 2000.)</p> <p>Vào tháng Chín, người Việt Nam phản đối sau khi một báo cáo của Trung Quốc nói rằng Hãng Crestone và Trung Quốc đã tiếp tục cuộc điều tra của họ về các quần đảo Trường Sa và các vùng Tu Chinh (Wan 'Bei của Trung Quốc). (Các tranh chấp về khu vực này đã được giải quyết bằng một thỏa thuận giữa Trung Quốc và Việt Nam ký kết vào tháng Mười Hai năm 2000.)</p>
2003	Malaysia, Brunei	<p>In May 2003, a patrol boat from Brunei acted to prevent TotalFinaElf from undertaking exploration activities in an area offshore from Northern Borneo disputed by the two countries.</p> <p>Vào tháng Năm năm 2003, một tàu tuần tra từ Brunei đã hành động để ngăn chặn TotalFinaElf không được thực hiện các hoạt động thăm dò trong một khu vực ngoài khơi từ Bắc Borneo tranh chấp của hai nước</p>

D.- Oil and Gas in the South China Sea Region

Dầu và Khí trong Vùng Biển Đông (Nam Trung quốc)

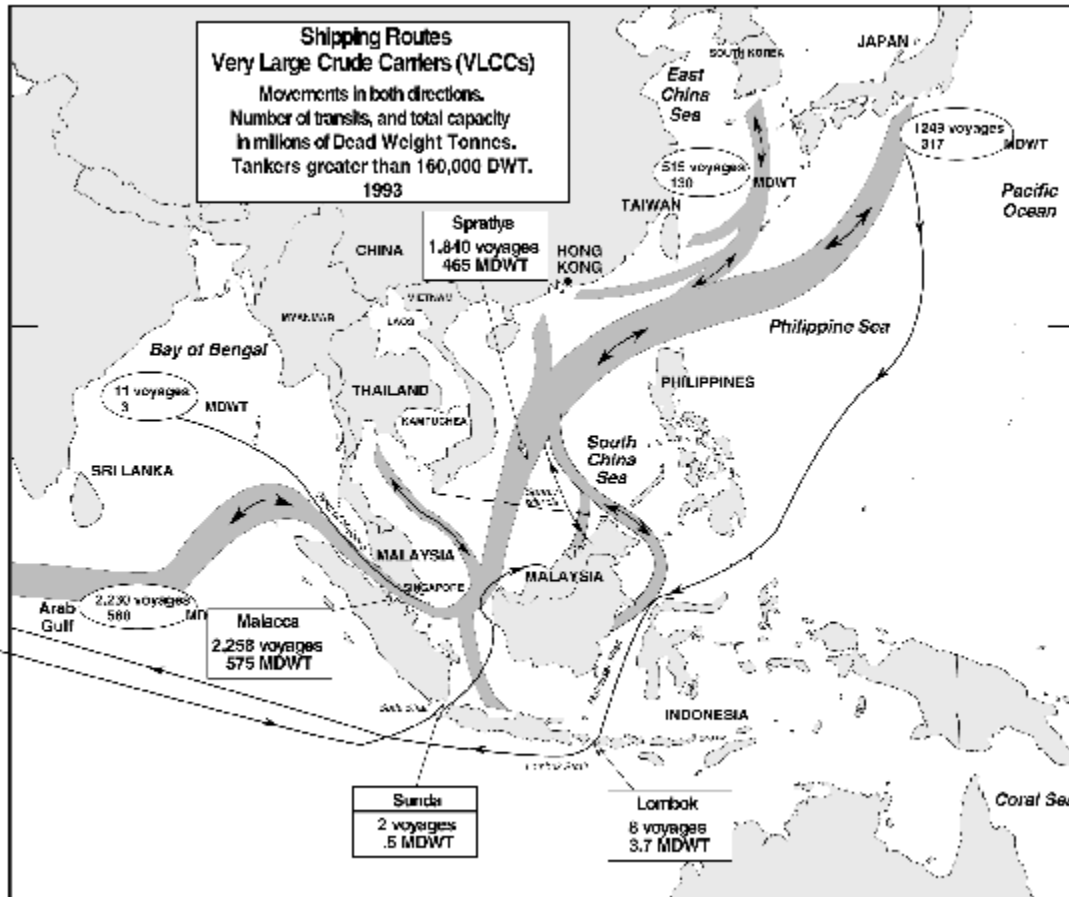
	Proven Oil Reserves (Billion Barrels)	Proven Gas Reserves (Trillion Cubic Feet)	Oil Production (Barrels/Day)	Gas Production (Billion Cubic Feet)
Brunei	1.4	13.8	189,000	366
Cambodia	0	0	0	0
China*	1 (est.)	5.0 (est.)	~350,000 (est.)	~200 (est.)
Indonesia*	0.1 (est.)	32.0 (est.)	~323,000 (est.)	~50 (est.)
Malaysia	3.0	75.0	751,973	1,895
Philippines	0.2	3.8	24,512	<1
Singapore	0	0	0	0
Taiwan	<0.01	2.7	3,300	26
Thailand	0.6	13.3	193,162	661
Vietnam	0.6	6.8	339,595	46
Total	Est. 7.0	Est. 150.3	2,174,542	3,244

**Only the regions around the South China Sea are included. Note: There are no proved reserves for the Spratly and Paracel Islands. Proved oil and natural gas reserves are as of 1/1/2003. Oil production is a 2002 average. Oil supply includes crude oil, natural gas plant liquids, and other liquids. Natural gas production is the 2001 average. All figures cited for China and Indonesia are estimates of offshore reserves and production in the South China Sea only.*

* Chỉ bao gồm các khu vực trên Biển Đông. Lưu ý: Không có xác minh nguồn dự trữ cho các đảo Trường Sa và Hoàng Sa. Các xác minh dầu và khí đốt tự nhiên như của 2003/1/1. Sản xuất dầu trung bình năm 2002. Dầu cung cấp bao gồm dầu thô, chất lỏng khí thực vật tự nhiên, và các chất lỏng khác. Sản xuất khí thiên nhiên là trung bình năm 2001. Mọi số liệu được trích dẫn cho Trung Quốc và Indonesia chỉ là số ước lượng dự trữ và sản xuất ra nước ngoài trong vùng biển Đông mà thôi.

E.- Supertanker Movements

Đường di chuyển của các Tàu chở dầu. (Bà Ngoại trưởng Mỹ Hilary Clinton đã tuyên bố tại Hội nghị Hà nội-2010 về việc Mỹ cũng có lợi ích trong việc vắng lai trong vùng kinh tế quốc tế này).



Source: Center for Naval Analyses and the Institute for National Strategic Studies

Nguồn: Trung tâm phân tích hải quân và Viện Nghiên cứu chiến lược quốc gia.

VÔ HIỆU NGHĨA sưu tầm & dịch thuật

11-06-2011